

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 242/2019/TLST-HNGĐ, ngày 03 tháng 10 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Trương Ngọc T** - Sinh năm 1982;

Địa chỉ: Khu 2, xã S, huyện T, tỉnh Phú Thọ;

Bị đơn: Chị **Lê Thị Lan P** - Sinh năm 1987;

Địa chỉ thường trú: Khu 2, xã S, huyện T, tỉnh Phú Thọ;

Hiện đang ở tại: Thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trương Ngọc T và chị Lê Thị Lan P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về quan hệ hôn nhân:** Anh Trương Ngọc T và chị Lê Thị Lan P đều thuận tình ly hôn.

*** Về con chung:** Anh Trương Ngọc T và chị Lê Thị Lan P đều xác nhận có 01 con chung và tự nguyện thỏa thuận như sau: Anh Trương Ngọc T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Trương Lê Lan A, sinh ngày 21/01/2009, chị Lê Thị Lan P không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh Tuấn tự nguyện không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom

con mà không ai được cản trở.

*** Tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp cho gia đình và đất nông nghiệp:** Anh Trương Ngọc T và chị Lê Thị Lan P xác định không có nên không đặt ra giải quyết.

*** Về án phí:** Anh Trương Ngọc T nhận nộp cả 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh T đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2016/0001849 ngày 03/10/2019 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Ba. Hoàn trả cho anh Trương Ngọc T 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6.7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba;
- Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba;
- UBND xã S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Đình Xuân